Môn học:Sinh học Lớp 6B3: Chủ đề:tế bào

Câu 1 **Đơn vị cấu tạo nên cơ thể sống là gì?**

A. Mô

B. Cơ quan

C. Hệ cơ quan

D. Tế bào

Câu 2 **Thành phần nào sau đây có ở tế bào thực vật mà không có ở tế bào động vật?**

A. Màng tế bào

B. Lục lạp

C. Ti thể

D. Nhân tế bào

Câu 3 **Bào quan nào được coi là 'nhà máy năng lượng' của tế bào?**

A. Ti thể

B. Không bào

C. Lục lạp

D. Ribôxôm

Câu 4 **Chất di truyền của tế bào chủ yếu nằm ở đâu?**

A. Màng tế bào

B. Tế bào chất

C. Nhân tế bào

D. Thành tế bào

Câu 5 **Ở tế bào nhân thực, màng tế bào có chức năng chính là gì?**

A. Bảo vệ và kiểm soát trao đổi chất

B. Tổng hợp prôtêin

C. Quang hợp

D. Dự trữ nước

Câu 6 **Tế bào nào sau đây là tế bào nhân sơ?**

A. Tế bào thực vật

B. Tế bào nấm

C. Tế bào vi khuẩn

D. Tế bào động vật

Câu 7 **Quá trình tế bào lớn lên và phân chia có ý nghĩa gì?**

A. Tạo ra chất diệp lục

B. Giảm số lượng tế bào

C. Giúp cơ thể sinh trưởng và thay thế tế bào già

D. Làm tế bào chết đi

Câu 8 **Không bào ở tế bào thực vật thường có chức năng gì?**

A. Hô hấp tế bào

B. Chứa dịch tế bào, dự trữ chất

C. Tổng hợp prôtêin

D. Điều khiển di truyền

Câu 9 **Khi quan sát tế bào biểu bì vảy hành, bộ phận nào thường dễ nhìn thấy nhất?**

A. Lục lạp

B. Ribôxôm

C. Ti thể

D. Thành tế bào và nhân

Câu 10 **Sự khác nhau cơ bản giữa tế bào thực vật và tế bào động vật là gì?**

A. Tế bào thực vật có thành tế bào và lục lạp

B. Tế bào động vật có thành tế bào

C. Tế bào động vật có không bào lớn

D. Tế bào thực vật không có nhân

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app